



TỔNG HỢP KHUYẾN NGHỊ 26/02 - 01/03/2024

VCSC

VHM

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

45,000

56,400

P/E

P/B

6.7x

0.9x

VHM: VCSC Research MUA đối với cổ phiếu VHM

Doanh số bán hàng tại các đại dự án mới hỗ trợ triển vọng trung hạn

VCSC Research giữ nguyên khuyến nghị MUA đối với CTCP Vinhomes (VHM) và duy trì giá mục tiêu ở mức 56,400 đồng/cổ phiếu. VCSC Research tin rằng VHM có vị thế thuận lợi để tăng trưởng trong lĩnh vực bất động sản nhà ở tại Việt Nam trong dài hạn nhờ vị thế dẫn đầu thị trường, quỹ đất lớn và thành tích đã được chứng minh trong việc phát triển dự án quy mô lớn. VHM có định giá hấp dẫn với P/B dự phóng năm 2024/25 lần lượt đạt 0.9x/0.8x.

VCSC Research dự báo LNST sau lợi ích CĐTTS năm 2024 đạt 29,3 nghìn tỷ đồng (-12% YoY), chủ yếu nhờ lượng bàn giao dự kiến tại Ocean Park 2 & 3 (chiếm khoảng 70% dự báo doanh thu bất động sản cốt lõi năm 2024 của VCSC Research) và doanh số mới dự kiến tại dự án Vũ Yên. VCSC Research dự báo LNST sau lợi ích CĐTTS năm 2024 sẽ giảm so với cùng kỳ, chủ yếu do dự kiến ghi nhận doanh số bán buôn thấp hơn so với năm 2023.

VCSC Research tăng 7%/3% dự báo LNST sau lợi ích CĐTTS năm 2024/25 chủ yếu do VCSC Research điều chỉnh thời gian ghi nhận bàn giao bất động sản vì kết quả bàn giao chậm hơn dự kiến trong quý 4/2023 dẫn đến việc VCSC Research dời dự báo bàn giao của từ quý 4/2023 sang năm 2024 và 2025.

VCSC Research duy trì dự báo giá trị hợp đồng bán hàng năm 2024 đạt 75 nghìn tỷ đồng (-14% so với mức cơ sở cao của doanh số bán buôn vào năm 2023), vì VCSC Research kỳ vọng VHM sẽ hoàn tất bán hàng tại Ocean Park 1, 2, & 3, Smart City, Grand Park (số căn chưa bán còn lại chiếm khoảng 5% tổng số căn vào cuối năm 2023) và mở bán mới tại Vũ Yên (Hải Phòng) và Wonder Park (Hà Nội).

Rủi ro: Tiến độ mở bán lẻ tại các đại dự án mới chậm hơn dự kiến.

Các đại dự án mới hỗ trợ triển vọng năm 2024-2025. VCSC Research kỳ vọng niềm tin của người mua nhà sẽ tiếp tục cải thiện, hoạt động môi giới khởi sắc và thủ tục pháp lý thuận lợi hơn, sẽ hỗ trợ VHM trong việc ra mắt các dự án mới đến người mua nhà, đồng thời tiếp tục duy trì chiến lược bán buôn cho các dự án sắp tới của công ty. VCSC Research dự báo tổng giá trị hợp đồng bán hàng giai đoạn 2024-2025 của VHM sẽ đạt 158 nghìn tỷ đồng, được hỗ trợ bởi dự báo doanh số bán hàng từ các dự án đang triển khai và các dự án mới dự kiến (bao gồm Vũ Yên, Wonder Park và Cổ Loa). Bàn giao tại Ocean Park 2 & 3 sẽ hỗ trợ doanh thu năm 2024. VHM ghi nhận giá trị hợp đồng bán hàng năm 2023 đạt 87 nghìn tỷ đồng (-32% YoY; 51% đến từ doanh số bán buôn; vượt dự báo của VCSC Research 19%). Doanh số bán hàng chưa ghi nhận (backlog) tại cuối năm 2023 của VHM lên tới 99.7 nghìn tỷ đồng (-7% YoY), với doanh số bán buôn chiếm 67%. VCSC Research kỳ vọng khoảng 80% backlog cuối năm 2023 (chủ yếu là Ocean Park 2 & 3) sẽ được ghi nhận vào năm 2024.

Link full Báo cáo:

<https://www.vietcap.com.vn/api/cms-api/uploads/file/202402/VHM-20240221-MUA.pdf>

FMC: MAS Research **MUA** đối với cổ phiếu FMC

Sản lượng thương phẩm của nhà máy Vũng Áng & Cà Mau tăng trưởng mạnh, bù đắp cho sản lượng thấp của NT2 trong năm 2024

• MAS Research điều chỉnh giảm 3% giá mục tiêu cho POW xuống 12,600 đồng/CP nhưng vẫn duy trì khuyến nghị **KHẢ QUAN**.

• Giá mục tiêu thấp hơn của MAS Research là do tổng dự báo LNST sau lợi ích CĐTS báo cáo của MAS Research thấp hơn 4% trong giai đoạn 2024-2028 (giảm lần lượt 10%/8%/3% trong năm 2024/2025/2026) chủ yếu do mức giảm 10%/2% trong dự báo sản lượng thương phẩm của MAS Research cho năm 2024/2025. Diễn biến này là do MAS Research điều chỉnh giảm lần lượt 49%/9% sản lượng điện thương phẩm trong năm 2024/2025 của NT2, dựa trên kế hoạch huy động ở mức thấp đáng kể của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia (NLDC) đối với NT2 trong năm 2024, ở mức 1.3 tỷ kWh (theo các doanh nghiệp trong ngành).

• MAS Research dự báo LNST sau lợi ích CĐTS báo cáo của POW trong năm 2024 sẽ tăng 13% YoY, chủ yếu nhờ lợi nhuận của nhà máy Vũng Áng tăng gấp 3 lần (do hoạt động hết công suất, giá thị trường phát điện cạnh tranh (CGM) dự kiến cao tại Miền Bắc và giả định nhà máy sẽ ghi nhận 300 tỷ đồng bồi thường bảo hiểm trong năm 2024, so với không có khoản bồi thường nào vào năm 2023) và lợi nhuận của nhà máy Cà Mau tăng hơn gấp 2 lần nhờ sản lượng điện thương phẩm tăng trưởng mạnh YoY.

• MAS Research dự báo LNST sau lợi ích CĐTS năm 2025 sẽ tăng 159% YoY, do sản lượng điện thương phẩm tăng 34% YoY lên 22,1 tỷ kWh (tương đương với mức trước Covid-19, không bao gồm sản lượng từ nhà máy Nhơn Trạch 3), lợi nhuận tăng hơn gấp đôi YoY từ nhà máy Cà Mau với giá khí ước tính thấp hơn khoảng 10% so với giá khí của các nhà máy điện tại Đông Nam Bộ và lợi nhuận tăng 25% YoY từ Vũng Áng do mức tiêu thụ điện tăng trưởng mạnh ở Miền Bắc và chi phí bảo trì giảm.

• POW có định giá hấp dẫn với EV/EBITDA dự phóng năm 2024 là 6,7 lần, thấp hơn khoảng 33% so với các công ty cùng ngành trong khu vực và P/E dự phóng năm 2024 là 23.1 tương ứng với PEG là 0.3 dựa trên CAGR EPS dự kiến giai đoạn 2024-2026 của MAS Research là 72%.

• Yếu tố hỗ trợ: Bồi thường thêm chênh lệch tỷ giá từ EVN; lợi nhuận từ NT2 cao hơn dự kiến.

• Rủi ro: Ngừng hoạt động đột ngột do vấn đề kỹ thuật; chi phí bảo trì cao hơn dự kiến; Lỗ tỷ giá/chi phí vượt mức/trì hoãn nhà máy NT3 và NT4.

Link full Báo cáo:

https://masvn.com/api/attachment/file/1708998397096-FMC_Companynote_MAS27.02.2024.pdf

VSC

VSC: MAS Research KHẢ QUAN đối với cổ phiếu VSC

Chiến lược M&A làm trọng tâm

• Doanh thu năm 2023 đạt hơn 2,181 tỷ đồng (+8.7% YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 202 tỷ đồng (-48.7% YoY): 1) Biên lợi nhuận gộp giảm từ 32.8% xuống mức 30%; 2) Vay nợ tài chính dài hạn lên đến 1.4 nghìn tỷ, tăng gấp đôi cùng kỳ, đến từ việc công ty đẩy mạnh hoạt động M&A khiến chi phí lãi vay tăng mạnh từ mức hơn 1 tỷ lên hơn 170 tỷ trong cùng kỳ; 3) Chi phí bán hàng và quản lý cũng tăng lần lượt 18.8% và 26.1%YoY.

• VSC nâng tỷ lệ sở hữu VIMC Đình Vũ lên 36% giúp cho tổng công suất của VSC nâng lên mức hơn 2.6 triệu Teu, và chiếm 30% thị phần tại khu vực cảng Hải Phòng. Ngoài ra, hệ thống cầu cảng VIMC Đình Vũ dài gần 1.500m, giúp cho VSC tiếp kiệm được chi phí vận hành.

• Khu vực cảng Hải Phòng là 1 trong 3 khu vực (Vũng tàu, Hồ Chí Minh) có lượng hàng container thông qua cảng biển lớn nhất, chiếm 27% tổng lượng container. Trong 2 tháng đầu năm 2024, lượng hàng hóa container thông qua cảng biển ước đạt hơn 4 triệu Teu, tăng 27% so với cùng kỳ. Riêng khu vực Hải Phòng ước tính tăng trưởng 40 - 60% so với cùng kỳ.

• Triển vọng đầu tư năm 2024:

-Thông tư 39/2023/TT-BGTVT được thông qua nâng toàn bộ mức phí sà lan dịch vụ của cảng biển trung bình lên khoảng 10%, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng doanh thu của các doanh nghiệp vận hành cảng biển.

-VSC tiếp tục đẩy mạnh hoạt động M&A với mục tiêu nâng tổng sở hữu tại Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ từ mức 36% lên 79%. Để có nguồn vốn thực hiện cho hoạt động này VSC hiện đang thực hiện việc chào bán thêm hơn 133 triệu cổ phiếu.

• Với những triển vọng như trên MAS Research dự phóng doanh thu thuần năm 2024 của VSC đạt 2,508 tỷ đồng (+15% YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 397 tỷ (tăng 97.2% YoY); 1) Biên lợi nhuận gộp được cải thiện đáng kể từ mức 30% lên 32%; 2) Chiến lược M&A sẽ khiến cho chi phí tài chính duy trì ở mức cao, đạt hơn 205 tỷ đồng (+20% YoY); 3) Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng lần lượt ở mức 5% và 8%YoY.

• EPS dự phóng đạt 1,237 đồng/ cổ phiếu, tương ứng P/E dự phóng đạt 18.3x đây ở mức cao hơn trung bình 5 năm của doanh nghiệp. MAS Research đánh giá TÍCH CỰC đối với VSC: 1) Khung cước phí vận tải tăng; 2) Dòng vốn FDI đầu tư vào khu vực Hải Phòng thúc đẩy giao thương giữa Việt Nam- Trung Quốc; 3) Hệ thống cảng biển của VSC quy mô lớn nhất tại khu vực

Link full Báo cáo:

https://masvn.com/api/attachment/file/1709097758749-VSC_BCDN28.02.2024.pdf

Kết quả kinh doanh FY23

CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VCG) báo cáo doanh thu năm 2023 là 12,705 tỷ đồng (+50.3% YoY) và lợi nhuận gộp là 1,167 tỷ đồng (+27.2% YoY). Doanh thu và lợi nhuận gộp đều tăng đáng kể nhờ tăng trưởng nhanh ở mảng Xây dựng và Bất động sản. Trong khi doanh thu Xây dựng tăng vọt 35.6% (YoY), chiếm 74% tổng doanh thu thì lợi nhuận gộp từ Bất động sản tăng 11.1 lần (YoY) nhờ bàn giao từ Cát Bà Amatina và Green Diamond và đóng góp vào phần lớn (61%) tổng lợi nhuận gộp. Xây dựng: Phân khúc này vẫn là động lực tăng trưởng chính của công ty, chiếm 74% doanh thu. Tuy nhiên, năm 2023 chứng kiến tỷ suất lợi nhuận gộp âm lần đầu tiên ở mảng Xây dựng khi giảm xuống -3.8% từ mức 2.7% của năm ngoái. Tuy nhiên, hãng công ty không giải thích hay nói rõ nguyên nhân dẫn đến sự suy giảm này.

Bất động sản: Ngược lại với năm trước đó, mảng BĐS ghi nhận sự tăng trưởng cả về doanh thu và tỷ suất lợi nhuận gộp, với doanh thu đạt 2,315 tỷ đồng (+992% YoY) và lợi nhuận gộp đạt 493 tỷ đồng (+1,108% YoY). Doanh thu có thể đến từ việc bàn giao dự án Green Diamond và 99 biệt thự ở Cát Bà Amatina, mặc dù công ty không tiết lộ chi tiết về việc ghi nhận doanh thu

Phân khúc khác: Doanh thu sản xuất giảm 25% xuống còn 721 tỷ đồng từ mức 955 tỷ đồng, qua đó khiến lợi nhuận gộp giảm 22% xuống còn 314 tỷ đồng từ mức 401 tỷ đồng năm ngoái. Ngược lại, Giáo dục và Dịch vụ khác đều báo cáo mức tăng trưởng, với mức tăng lần lượt là 50% và 12% về doanh thu và 115% và 44% về lợi nhuận gộp

Triển vọng FY24 & Định giá

Trong năm 2024, MAS Research áp dụng cách tiếp cận thận trọng đối với VCG vì triển vọng vẫn chưa rõ ràng, mặc dù phân khúc Xây dựng dự kiến sẽ tăng trưởng ở mức vừa phải. Bước vào năm tài chính 24, MAS Research chưa thấy có yếu tố tích cực hơn từ

góc nhìn hiện tại. Do đó, MAS Research hạ mức giá mục tiêu xuống 24,000 đồng (từ 28,494 đồng) và hạ mức đánh giá xuống Năm giữ (từ Tăng tỷ trọng).

Link full Báo cáo:

https://masvn.com/api/attachment/file/1709107764697-VN_VCG_1Q24.pdf

CNG

CNG: MAS Research MUA đối với cổ phiếu CNG

Năm 2024: Bàn lễ cho sự tăng trưởng

| Giá hiện tại | Giá mục tiêu |
|--------------|--------------|
| 29,200 | 38,800 |
| P/E | P/B |
| 9.5 | 1.2 |

• Năm giữ 70% thị phần khí CNG, hướng đến mục tiêu xanh hóa nguồn năng lượng. Được thành lập năm 2007 để kinh doanh sản phẩm khí CNG (Compressed Natural Gas), đến nay CNG đã có vị thế là đơn vị hàng đầu về sản phẩm này với 70% thị phần thị trường. Hiện khách hàng chính của công ty là các doanh nghiệp sản xuất trong lĩnh vực công nghiệp, trong đó đáng chú ý như Hòa Phát, Tôn Đông Á, Vinamilk, Viglacera. Trong bối cảnh xu thế chuyển dịch năng lượng diễn ra mạnh mẽ trên Thế giới và Việt Nam chúng tôi kì vọng sẽ có nhiều hơn các doanh nghiệp chuyển sang sử dụng năng lượng sạch. Định hướng trở thành đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp năng lượng sạch, CNG định vị thương hiệu CNG: “CLEAN NATURAL GAS”.

• Lợi nhuận năm 2023 giảm nhẹ nhưng dấu hiệu tích cực xuất hiện cuối năm. Năm 2023, CNG ghi nhận 3,112 tỷ đồng doanh thu và 102 tỷ đồng LNST, so với cùng kỳ (svck) lần lượt giảm 25.6% và 12.8%. Năm 2023 là năm được đánh giá không thuận lợi đối với nền kinh tế nói chung, CNG cũng gặp khó khăn khi giá dầu biến động lớn và nhu cầu tiêu thụ khí giảm do khách hàng giảm sản lượng. Điểm tích cực khi sau nửa đầu năm 2023 không khả quan, kết quả kinh doanh của CNG đã bắt đầu cải thiện dần trong 2 quý cuối năm. Đáng chú ý khi Q4/2023 CNG đã ghi nhận 36.3 tỷ đồng LNST, là một trong các quý có mức LNST cao nhất trước đến nay.

• Dự kiến phân phối LNG từ giữa năm 2024. Cuối tháng 10/2023, kho LNG Thị Vải đã chính thức khánh thành. Dự kiến từ quý II/2024, Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS) sẽ cung cấp LNG cho khách hàng công nghiệp theo hình thức vận chuyển xe bồn đến các trạm tái hóa khí được xây dựng tại một số khu công nghiệp. Sẵn sàng cho việc kinh doanh LNG, tháng 8/2023 CNG đã hoàn tất giai đoạn chạy thử trạm tái hóa khí LNG tại KCN Thuận Đạo tỉnh Long An.

• LNG được xác định là sản phẩm kinh doanh chiến lược của CNG trong giai đoạn từ 2024 trở đi và từ 2029 sẽ thay thế sản phẩm CNG. Mục tiêu CNG sẽ đạt 60% thị phần phân phối LNG thông qua xe bồn trên toàn quốc, qua đó tăng sản lượng khí cung cấp bình quân giai đoạn 2026 – 2030 hơn 75% so với mức TB giai đoạn 2022 – 2025.

• Báo cáo tài chính lành mạnh, khả năng duy trì mức cổ tức tiền mặt 20%. Tỷ lệ nợ chỉ chiếm 4.1% tổng tài sản của CNG trong khi đó lượng tiền và tiền gửi hiện chiếm gần 40% tổng tài sản. Công ty duy trì mức cổ tức bằng tiền trung bình trên 20% trong 10 năm gần nhất, với kết quả đạt được năm 2023, chúng tôi kỳ vọng CNG sẽ duy trì mức cổ tức 20% bằng tiền, tương ứng mức lợi suất cổ tức 6.9%.

• Dự báo kết quả kinh doanh năm 2024. Hoạt động kinh doanh LNG có thể được triển khai trong năm 2024 tuy nhiên chúng tôi chưa có thông tin để đưa ra dự phóng cho hoạt động này. Với hoạt động kinh doanh CNG, chúng tôi dự báo mức doanh thu 2024 đạt 3.002 tỷ đồng (-3.5% svck) do dự báo giá dầu Brent bình quân thấp hơn 2023, LNST ước đạt 139 tỷ đồng (+34.9%) do kỳ vọng biên lãi gộp cao hơn với kỳ vọng biến động giá dầu Brent ổn định hơn.

Link full Báo cáo:

https://masvn.com/api/attachment/file/1709257798884-CNG_Companynote_MAS01.03.2024.pdf

PNJ

PNJ: VCBS Research **MUA** đối với cổ phiếu PNJ

SẴN SÀNG VƯỢT ĐỈNH

ĐÁNH GIÁ: MUA

VCBS Research khuyến nghị MUA với giá mục tiêu 110.060 đồng/cp, tương đương với P/E mục tiêu đạt 16x dựa trên triển vọng tích cực của sức mua ngành trang sức hồi phục và tăng trưởng cửa hàng offline.

CẬP NHẬT KQKD:

Doanh thu thuần T1/24 của PNJ đạt 3.829 tỷ đồng (-7.3% YoY) và LNST đạt 245 tỷ đồng (-18.6% YoY). KQKD sụt giảm so với cùng kỳ do sức mua chưa hồi phục.

Doanh thu trang sức bán lẻ và vàng miếng tháng 1 đều giảm trong khi bán sỉ tăng do hiệu ứng mua sắm của doanh nghiệp trước ngày lễ Thần tài. Biên LNG giảm svck do PNJ thay đổi cơ cấu hàng bán, tuy nhiên việc mở rộng vẫn được tiếp tục khi PNJ mở mới 2 CH trong T1/24.

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- Tiềm năng dài hạn của ngành trang sức:

Việt Nam là một trong những thị trường vàng đứng đầu Đông Nam Á với quy mô tiêu thụ ước tính đạt 55.5 tấn vàng/năm. Tuy nhiên thị trường vàng trang sức vẫn còn chiếm tỷ trọng nhỏ (~21%) cùng thu nhập người dân tăng nhanh và xu hướng chi tiêu cho các mặt hàng xa xỉ, VCBS Research cho rằng dư địa tăng trưởng cho những doanh nghiệp đầu ngành như PNJ còn rất lớn.

- Cổ phiếu tăng trưởng hàng đầu với định giá hấp dẫn:

Chiến lược tăng trưởng của PNJ tập trung vào mở mới cửa hàng và tăng trưởng doanh thu cửa hàng cũ. VCBS kì vọng PNJ sẽ tiếp tục mở mới 35 – 40 CH/ năm, tập trung tại các tỉnh phía Bắc và duy trì tăng trưởng doanh thu CH cũ (SSSG) 8-10% trong 2 năm tới dưới kì vọng về sức mua trang sức hồi phục, đặc biệt vào nửa cuối 2024. VCBS Research dự phóng DTT và LNST của PNJ năm 2024F lần lượt đạt 39.387 tỷ đồng (+18.9% YoY) và 2.395 tỷ đồng (+21.5% YoY), trong khi đó cổ phiếu hiện đang được giao dịch ở mức hấp dẫn với P/E 14.6, thấp hơn 80% so với trung bình ngành.

RỦI RO ĐẦU TƯ

- Sức mua trang sức hồi phục chậm hơn dự kiến đối kìm hãm đà tăng của doanh thu cửa hàng và mở rộng hệ thống

Link full Báo cáo:

https://vcbs.com.vn/api/v1/tpt-reports/download-with-token?download_token=735bce84-c7c7-4e27-8c11-ef3da51fcbb1&locale=vi

HAH: SSI Research **KHẢ QUAN** đối với cổ phiếu HAH

Căng thẳng Biển Đỏ giúp rút ngắn chu kỳ đi xuống của ngành vận tải container

Trong năm 2023, HAH công bố doanh thu thuần giảm 18,5% đạt 2.613 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận ròng giảm 64,7% svck, đạt 371 tỷ đồng. So với năm 2022, giá cho thuê tàu định hạn HAH ký mới trong năm 2023 giảm 20-70% và phù hợp với xu hướng ngành toàn cầu. Trong khi đó, sản lượng vận tải trong nước không có mức tăng trưởng chậm. Việc giá cho thuê tàu định hạn và giá cước vận tải đều giảm khiến biên lợi nhuận ròng đã giảm đáng kể xuống còn 14,2%, so với 32,8% trong năm 2022.

Cập nhật ngành: Căng thẳng leo thang ở Biển Đỏ đã ảnh hưởng đến giá cước giao ngay và giá cho thuê tàu định hạn, mặc dù thị trường trong nước vẫn chưa chịu tác động đáng kể nào. Theo quan điểm của SSI Research, xung đột này có thể sẽ đẩy nhanh quá trình giải quyết tình trạng dư cung tàu container và rút ngắn giai đoạn thấp điểm của chu kỳ ngành, thay vì khiến giá cước tăng lên trong dài hạn.

Triển vọng doanh nghiệp: SSI Research dự báo HAH sẽ được hưởng lợi từ việc cho thuê và vận hành tàu tại thị trường nội Á trong khi chờ đợi thị trường nội địa cải thiện ở cả giá cước và sản lượng vận chuyển. Trong kịch bản cơ sở, SSI Research giả định sự gián đoạn liên quan đến Biển Đỏ sẽ kéo dài, ít nhất là đến nửa đầu năm 2024. Năm 2024 được dự đoán sẽ là năm bản lề của HAH và có khả năng mở đường cho cơ hội tăng trưởng doanh thu trong dài hạn. Việc tiếp nhận tàu đóng mới Hai An Alfa với trọng tải 1.780 TEU vào năm 2023 và có thêm 3 tàu trọng tải 1.750 TEU mỗi tàu trong năm 2024. Việc tài trợ cho những tàu này dự kiến sẽ làm tác động đáng kể tới lợi nhuận và áp lực dòng tiền.

Luận điểm đầu tư: HAH đang giao dịch ở mức P/E dự phóng năm 2024 là 12x, tương đối cao so với mức P/E trước đây là từ 6x9x. SSI Research tin rằng mức định giá hiện tại được giải thích bởi các yếu tố cơ bản của ngành đã cải thiện do tình hình Biển Đỏ và căng thẳng địa chính trị làm tăng nhu cầu TEU-mile cho toàn vận tải container toàn cầu, cũng như sự đóng góp dài hạn từ các tàu đóng mới từ năm 2024.

Link full Báo cáo:

<https://www.ssi.com.vn/khach-hang-ca-nhan/bao-cao-cong-ty>

Tiếp tục tăng trưởng hai con số trong năm 2024 nhờ mảng Giáo dục và CNTT nước ngoài

| Giá hiện tại | Giá mục tiêu |
|--------------|--------------|
| 110,800 | 114,100 |
| P/E | P/B |
| 21.75 | 5.85 |

Luận điểm đầu tư: SSI Research hạ khuyến nghị xuống TRUNG LẬP (từ KHẢ QUAN) đối với cổ phiếu FPT, với giá mục tiêu theo pp SOTP cao hơn là 114.100 đồng/cổ phiếu (tương đương tiềm năng tăng giá là 3%). Mặc dù vậy, SSI Research lạc quan về sự bền bỉ trong tốc độ tăng trưởng doanh thu kỷ mới đối với mảng CNTT nước ngoài trong năm 2024, được hỗ trợ từ các thương vụ M&A mà FPT đã thực hiện trong năm 2023. SSI Research cũng tiếp tục kỳ vọng Đại học FPT sẽ tiếp nhận lứa sinh viên đầu tiên ngành vi mạch bán dẫn từ đó tạo thêm một nguồn doanh thu khác cho công ty.

Rủi ro giảm đối với khuyến nghị: Lương kỹ sư CNTT cao hơn dự kiến; doanh thu từ phần mềm và dịch vụ CNTT thấp hơn dự kiến; tiến độ triển khai ngành vi mạch bán dẫn trong mảng giáo dục chậm hơn dự kiến.

Yếu tố hỗ trợ tăng đối với khuyến nghị: Tăng trưởng từ thị trường Mỹ và Châu Âu cao hơn dự kiến. Ngoài ra, trong tháng 3/2024, FPT công bố mua lại Next Advanced Communications NAC Co., Ltd. (NAC), một công ty dịch vụ công nghệ của Nhật Bản. Công ty đặt mục tiêu tăng gấp đôi tập khách hàng cũng như danh mục dịch vụ tại thị trường Nhật Bản thông qua thương vụ M&A này, đây là yếu tố tác động có thể làm tăng ước tính của SSI Research đối với mảng CNTT nước ngoài.

Link full Báo cáo:

<https://www.ssi.com.vn/khach-hang-ca-nhan/bao-cao-cong-ty>

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

KHUYẾN NGHỊ

Mua: Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng.

Khả quan: Ước tính tiềm năng tăng giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng

Trung lập: Ước tính tiềm năng tăng giá tương đương so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng.

Kém khả quan: Ước tính tiềm năng giảm giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng.

Bán: Ước tính tiềm năng giảm giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BTresearch cho là đáng tin cậy, tuy nhiên SSI Research không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất SSI Research được biết, và theo ý kiến cá nhân của SSI Research là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BTresearch và/ hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BTresearch không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và tư vấn đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Vũ Khánh Vy

Chuyên viên phân tích
vy.vu@bt-group.vn

Trần Văn Tú

Chuyên viên phân tích
tu.tran@bt-group.vn

Nguyễn Thị Thùy

Chuyên viên phân tích
thuy.nguyen@bt-group.vn

Nguyễn Phú

Chuyên viên phân tích
phu.nguyen@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Đặng Quang Phúc

Chuyên viên phân tích
phuc.dang@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn

Phạm Văn Hiếu

Chuyên viên phân tích
hieu.pham@bt-group.vn

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn